

Bản án số: 279/2020/HS-PT

Ngày 09-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Loan

Các Thẩm phán: 1. Bà Phạm Uyên Thy

2. Bà Nguyễn Hoàng Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 209/2020/HSPT ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Hà Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2020/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hà Minh T; giới tính: nam; sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: số A đường B, Phường E, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông: HDD và bà: VTC; hoàn cảnh gia đình: (không rõ);

Tiền án: ngày 31/3/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng 17 ngày tù về “Tội Đánh bạc” và được trả tự do tại phiên tòa (Trích sao bản án hình số 34/2015/HSST, Quyết định trả tự do cho bị cáo số 04/2015/HSST-LTG – BL 78-81, 82); bị cáo chưa thi hành phần nộp phạt bổ sung và phần án phí hình sự sơ thẩm (Công văn số 528/THA ngày 17/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 – BL 83);

Tiền sự: ngày 23/3/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 22 tháng kể từ ngày 22/02/2017 (Quyết định số 35/2017/QĐ-TA – BL 87-89);

Bị bắt, tạm giam từ ngày: 09/11/2019 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 00 ngày 09/11/2019, bị cáo Hà Minh T vào Bệnh viện H (địa chỉ: số A1 đường B1, Phường E1, Quận G1, Thành phố Hồ Chí Minh) mang theo cây đoản bằng kim loại, mục đích tìm xe máy không có ai trông coi để bẻ khóa trộm cắp xe bán lấy tiền tiêu xài.

Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, ông Lê Đình T và ông ĐMS (là nhân viên tiệm giặt ủi I) vào Bệnh viện H để giao hàng. Khi đi vào giao hàng, ông T để 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 36U1-YYYY (có khóa cổ) tại trước nhà ăn D trong khuôn viên bệnh viện. Lúc này, bị cáo Hà Minh T nhìn thấy chiếc xe máy không có ai trông coi, bị cáo tiến lại gần, lấy đoản để trong túi quần bên trái, dùng 02 tay đưa đoản vào ổ khóa và bẻ mạnh theo chiều kim đồng hồ rồi leo lên xe, nổ máy rồi đẩy chiếc xe máy từ bậc thềm xuống lề đường định tăng ga tẩu thoát thì bị ông T và ông S phát hiện. Ông T và ông S kết hợp cùng bảo vệ Bệnh viện đưa bị cáo và vật chứng đến Công an Phường 12, Quận 5 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, bị cáo Hà Minh T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu.

Tại Kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 159/HĐ ĐG ngày 12/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 5 (BL 27) thể hiện: Xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đen đỏ (Giấy đăng ký mô tô, xe máy số 003569), biển số: 36U1-YYYY, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 50%, giá 4.000.000 đồng/ chiếc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2020/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hà Minh T phạm “Tội Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hà Minh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2019.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 30/3/2020, bị cáo Hà Minh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hà Minh T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm ghi nhận và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất của vụ án, mức độ của hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhận định mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp, bản

thân bị cáo tại giai đoạn phúc thẩm cũng không có tình tiết mới để xem xét cho yêu cầu kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 09/11/2019, tại Bệnh viện H (địa chỉ: số A1 đường B1, Phường E1, Quận G1, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Hà Minh T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 36U1-YYYY của ông Lê Đình T thì bị bắt quả tang. Qua định giá, chiếc xe trên có trị giá 4.000.000 đồng. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo Hà Minh T về “Tội Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ.

[3] Xét kháng cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Bị cáo Hà Minh T đã chiếm đoạt tài sản có trị giá 4.000.000 đồng, thuộc trường hợp “trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là đã xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cùng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi ngay trả cho bị hại nên phạm tội chưa gây thiệt hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, không có tình tiết nào mới để xem xét cho bị cáo, mức hình phạt đã tuyên là phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Đối với thông tin về hoàn cảnh gia đình của bị cáo:

Tại Lý lịch bị can, Danh bản, Bản Kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố số 19/KLĐT-CAQ-ĐTTH ngày 03/02/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 5 (BL 96-97, 72, 98-99) không ghi nhận thông tin về vợ, con của bị cáo; bản Cáo trạng số 22/CT-VKSQ5 ngày 11/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 (BL 106-107) ghi nhận bị cáo không có vợ, con.

Tại Quyết định số 35/2017/QĐ-TA ngày 23/3/2017 của Tòa án nhân dân Quận 5 (BL 87-89) ghi nhận bị cáo có vợ và 02 con, con nhỏ sinh năm 2015; tại Trích sao bản án hình số 34/2015/HSST ngày 31/3/2015 của Tòa án nhân dân Quận 10 (BL 78-81) ghi nhận bị cáo có vợ và 01 con.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai có 02 con, gồm: có 01 con (sinh năm 2009) với vợ thứ 01 (đã ly hôn) và có 01 con với vợ thứ 02 (bị cáo không nhớ năm sinh, chỉ nhớ hiện con khoảng 5,5 tuổi).

Do các thông tin tại hồ sơ có sự khác biệt nên Hội đồng xét xử ghi nhận thông tin về hoàn cảnh gia đình của bị cáo như phần đầu bản án đã nêu.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Minh T.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Hà Minh T phạm “Tội Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hà Minh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2019.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 5; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Quận 5; (2)
- TAND Quận 5; (1)
- Công an Quận 5; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (24) (8).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Kim Loan